TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2022/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 17 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Trương Đình V - sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Th và anh Trương Đình V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Đỗ Thị Th và anh Trương Đình V, có đăng ký kết hôn hợp pháp, quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn. Nay các bên xét thấy, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất

thuận tình ly hôn.

-*Về con chung*: Công nhận chị Đỗ Thị Th và anh Trương Đình V có 02 con chung, cháu Trương Hà V, sinh ngày 28/10/2009 và cháu Trương Quang B, sinh ngày 10/02/2012. Ly hôn anh, chị thỏa thuận, giao cháu Trương Hà V cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Trương Quang B cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh V, chị Th có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

-*Về tài sản, công nợ chung:* Chị Đỗ Thị Th và anh Trương Đình V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí*: Chị Đỗ Thị Th và anh Trương Đình V thống nhất, chị Thi tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2021/0008890 ngày 14/4/2022. Chị Thi còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi